

Số: /2024/QĐST-DS

Vân Canh, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Thanh H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 6, thôn B, xã P, huyện T, tỉnh B

Bị đơn: Anh Phan Tấn P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 1.091.000.000đ (Một tỉ không trăm chín mươi một triệu đồng).

2.2. Thời hạn trả nợ được phân chia thành các kỳ hạn cụ thể như sau:

- Ngày 28/01/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Ngày 28/02/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/03/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/04/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/05/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/06/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/07/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/08/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/9/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/10/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/11/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/12/2024 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng).

- Ngày 28/01/2025 anh Phan Tấn P có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Trường hợp anh Phan Tấn P vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả tiền của kỳ hạn nào nêu trên thì anh Nguyễn Ngọc Thanh H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ nghĩa vụ trả tiền của anh Phan Tấn P đối với các kỳ hạn còn lại.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Phan Tấn P phải chịu 22.365.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Thanh H số tiền tạm ứng án phí là 22.365.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003105 ngày 06/11/2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh B.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Vân Canh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Chánh

